

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** 18

Số: 2686 /QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 10 tháng 12 năm 2008

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Dự án chuyển đổi rừng tự nhiên nghèo kiệt sang trồng  
Cao su tại khoảnh 3 - tiểu khu 321, Công ty Cao su Sông Bé.**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ Thông tư số 99/2006/TT-BNN ngày 06/11/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ/BNN-KHCN ngày 17/9/2008 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn công bố việc xác định cây Cao su là cây đa mục đích;

Căn cứ Công văn số 1582/CV-PC ngày 24/11/2008 của Cục Lâm nghiệp về việc xác định rừng sản xuất là rừng nghèo kiệt được cải tạo để chuyển sang trồng Cao su;

Căn cứ Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND ngày 19/3/2007 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch 3 loại rừng giai đoạn 2006 – 2010;

Căn cứ Công văn số 1968/UBND-SX ngày 07/7/2008 của UBND tỉnh về việc chấp thuận cho Công ty TNHH Ngọc Hà mở rộng diện tích liên doanh trồng Cao su;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 138/BC-SNN ngày 03/12/2008 về kết quả thẩm định hồ sơ Dự án chuyển đổi rừng nghèo kiệt sang trồng Cao su tại khoảnh 3 - tiểu 321, Công ty Lâm nghiệp Bình Phước,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án Dự án chuyển đổi rừng tự nhiên nghèo kiệt sang trồng Cao su tại khoảnh 3 - tiểu khu 321, Công ty Cao su Sông Bé (kèm theo Dự án), với những nội dung chính như sau:



a) Diện tích, vị trí, quy hoạch: 46,12 ha; tại khoảnh 3 - tiểu khu 321, Công ty Cao su Sông Bé (xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng), thuộc quy hoạch rừng sản xuất, trong đó:

- 40,71 ha rừng có trạng thái LIIB.

- 0,61 ha đất trồng;

- 4,8 ha đất nông nghiệp.

b) Loài cây, phương thức trồng: Trồng mới hoàn toàn bằng cây Cao su trên 46,12 ha nói trên.

c) Kế hoạch thực hiện: Bắt đầu từ năm 2008.

d) Thời gian thuê đất lâm nghiệp: 50 năm.

e) Chủ đầu tư: Công ty TNHH Ngọc Hà đầu tư 100 %;

f) Hình thức quản lý, sử dụng đất: Thuê đất.

**Điều 2.** Giao UBND huyện Bù Đăng hướng dẫn Công ty TNHH Ngọc Hà tuyển chọn, đào tạo và sử dụng lao động địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

**Điều 3.** Giao Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên & Môi trường hướng dẫn Công ty Cao su Sông Bé và Công ty TNHH Ngọc Hà trình tự, thủ tục: Khai thác tận thu, tận dụng lâm sản; cho thuê đất lâm nghiệp và thực hiện Dự án theo đúng qui định hiện hành.

**Điều 4.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên & Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng; Giám đốc: Công ty Cao su Sông Bé, Công ty TNHH Ngọc Hà; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Danh

Nơi nhận:

- TT.TU; TT.HDND tỉnh;
- Chủ tịch, các P.CT;
- Như điều 3;
- LĐVP, CV: SX;
- Lưu: VT (qd140).